

Số: 249/2020/QĐST-HNGĐ

Lục Nam, ngày 14 tháng 9 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 349/2020/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 8 năm 2020, giữa:

- Nguyên đơn: Anh Đào Văn Q, sinh năm 1992;

Địa chỉ: Thôn B, xã V, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang.

- Bị đơn: Chị Vi Thị T, sinh năm 1989;

Địa chỉ: Thôn C, xã Hoà Bình, huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn.

Căn cứ vào các Điều 147, 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 04 tháng 9 năm 2020.

NHẬN THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 04 tháng 9 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Anh Đào Văn Q và chị Vi Thị T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về án phí: Anh Đào Văn Q tự nguyện nhận chịu cả 150.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được trừ vào 300.000 đồng, anh Q đã nộp tiền tạm ứng án phí theo biên lai số AA/2017/0004919 ngày 06/8/2020 tại Chi cục Thi hành án dân

sự huyện Lục Nam, tỉnh bắc Giang. Trả lại anh Q 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Lục Nam;
- UBND xã V;
- CCTHADS huyện Lục Nam;
- L- u hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Huân